

SƠ KẾT LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ NGUỒN GỐC ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX

Bài 27 **QUÁ TRÌNH DỰNG NƯỚC VÀ GIỮ NƯỚC**

(1 tiết)

I - MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

Giúp HS nắm được những nội dung cơ bản sau :

– Nước Việt Nam có lịch sử dựng nước và giữ nước lâu đời, trải qua rất nhiều biến động, thăng trầm.

– Trong quá trình tồn tại, nhân dân Việt Nam đã từng bước hợp nhất, đoàn kết lại xây dựng cho mình một quốc gia thống nhất, có tổ chức nhà nước hoàn chỉnh, có nền kinh tế đa dạng và phát triển, có nền văn hoá tươi đẹp với bản sắc riêng, đặt nền móng vững chắc cho sự vươn lên của các thế hệ nối tiếp.

– Trong quá trình lao động sáng tạo xây dựng đất nước, nhân dân Việt Nam còn phải liên tục cầm vũ khí, chung sức đồng lòng tiến hành hàng loạt cuộc kháng chiến chống ngoại bang xâm lược, bảo vệ vững chắc nền độc lập của Tổ quốc thân yêu.

2. Về tư tưởng, tình cảm

– Bồi dưỡng lòng yêu nước và niềm tự hào dân tộc.

– Bồi dưỡng ý thức vươn lên trong học tập, xây dựng và bảo vệ đất nước.

3. Về kĩ năng

Rèn luyện kĩ năng tổng hợp vấn đề, so sánh, phân tích.

II - NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Lịch sử dân tộc Việt Nam rất lâu đời nhưng trải qua nhiều biến động, thăng trầm, nếu không có một ý thức sâu sắc về nền độc lập của Tổ quốc, về ý chí vươn lên trong lao động sáng tạo xây dựng đất nước, nếu không có một ý thức sâu sắc về khối cộng đồng dân tộc, đoàn kết trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, bao dung

trong cuộc sống đời thường, sẽ không có được một đất nước thống nhất, ổn định ở thế kỉ XIX, để rồi tiếp tục đối đầu với những thử thách ác liệt mới.

Từ sự ra đời của 3 quốc gia cổ đại ở buổi đầu dựng nước, và sau hơn 1000 năm Bắc thuộc, nhân dân Việt Nam đã từng bước hợp nhất cùng nhau xây dựng một quốc gia chung có tổ chức chính trị tiên tiến so với đương thời, có một nền kinh tế và văn hoá dân tộc toàn diện, đa dạng.

Tuy nhiên, tồn tại và phát triển trong thời đại thống trị của chế độ phong kiến, đất nước sau thời gian phát triển không thể không rơi vào giai đoạn khủng hoảng, tạo nên những điều kiện thuận lợi cho sự xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây.

2. Về phương pháp

Đây là một bài sơ kết lịch sử Việt Nam thời dựng nước và phong kiến độc lập trước năm 1858, do đó GV có thể hướng dẫn HS trao đổi, lập bảng thống kê để thực hiện bài giảng.

III - THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY — HỌC

- Bản đồ Việt Nam.
- Một số tranh ảnh minh hoạ.

IV - GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài học

– Chúng ta đã học xong lịch sử Việt Nam từ ngày đầu dựng nước cho đến giữa thế kỉ XIX. Nay nhìn lại...

- Có thể mở đầu theo ý của SGK.

2. Tổ chức các hoạt động dạy và học

1 - CÁC THỜI KÌ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

Có thể giới thiệu qua về hoàn cảnh tự nhiên của nước ta và vài nét về xã hội nguyên thủy. Từ thời dựng nước đến giữa thế kỉ XIX là một quá trình phát triển lâu dài, có thể chia thành 4 giai đoạn :

Mục 1. Thời kì dựng nước đầu tiên

GV có thể đặt câu hỏi cho HS về sự hình thành của các quốc gia cổ đại trên đất Việt Nam, rồi sơ kết.

Mục 2. Giai đoạn đầu của nước Đại Việt phong kiến độc lập

Trước hết, GV đặt câu hỏi cho HS điểm lại các triều đại thống trị trong giai đoạn này.

Tiếp đó, GV giảng theo 3 nội dung : xây dựng nhà nước – hoàn thiện với triều vua Lê Thánh Tông, xây dựng và phát triển kinh tế, xây dựng nền văn hoá Đại Việt độc lập.

Nhấn mạnh thêm :

– Từ việc đặt quốc hiệu đầu tiên (năm 968) đến sự khẳng định quốc hiệu Đại Việt (năm 1054) và kinh đô Thăng Long.

– Đây là giai đoạn quốc gia thống nhất.

Có thể nói qua về quốc gia Cham-pa.

Mục 3. Thời kì đất nước bị chia cắt

GV đặt câu hỏi cho HS về nguyên nhân của tình trạng chia cắt (sự hình thành của các thế lực phong kiến địa phương, chiến tranh phong kiến).

Ba ý chính tiếp theo :

– Chính quyền Đàng Ngoài và chính quyền Đàng Trong.

– Những đổi thay trong kinh tế, văn hoá – chú ý kinh tế nông nghiệp ở Đàng Trong, sự phát triển của kinh tế hàng hoá ở các thế kỉ XVI – XVIII và sự hưng khởi của các đô thị.

– Khủng hoảng xã hội do tác động của chế độ phong kiến. Phong trào nông dân bùng lên rầm rộ, đặc biệt là phong trào Tây Sơn.

GV đặt tiếp câu hỏi để HS nhớ lại cống hiến to lớn của phong trào Tây Sơn.

Đất nước trở lại thống nhất (bước đầu cơ bản).

Mục 4. Đất nước ở nửa đầu thế kỉ XIX

Một số điểm chính :

– Đất nước thống nhất bởi một chính quyền được xây dựng khá hoàn chỉnh nhưng rất chuyên chế.

– Kinh tế tạm ổn định nhưng không có điều kiện đổi mới, phát triển.

– Văn hoá bảo thủ. Đời sống nhân dân khó khăn, phong trào nông dân lại bùng lên và phát triển.

Đặt câu hỏi trong SGK để sơ kết.

Để giúp HS nắm chắc những nội dung trên, khi giảng GV nên lập bảng thời gian cho từng nội dung (ở mỗi mục).

II - CÔNG CUỘC KHÁNG CHIẾN BẢO VỆ TỔ QUỐC

GV đặt câu hỏi cho HS điểm lại các cuộc kháng chiến của nhân dân ta từ buổi đầu dựng nước.

Sơ kết và nhấn mạnh đặc điểm : Sự nghiệp giữ nước được tiến hành xuyên suốt lịch sử, nếu không có tinh thần chiến đấu anh dũng, chủ động, đánh bại mọi kẻ thù xâm lược thì cũng không còn đất nước, không còn độc lập.

Có một thời, nguy cơ ngoại xâm tạm lắng xuống, nhưng rồi sau đó, do quyền lợi ích kỉ của giai cấp phong kiến thống trị trên bước đường suy vong, nạn ngoại xâm lại diễn ra, nhân dân ta lại phải góp sức đồng lòng đánh bại quân xâm lược, bảo vệ Tổ quốc.

GV đặt câu hỏi cho HS nêu tên các anh hùng dân tộc hoặc các trận chiến đấu quyết định, theo SGK.

3. Sơ kết bài

– *Củng cố :*

+ Lịch sử dân tộc Việt Nam trải qua gần 3000 năm, thực sự là lịch sử của một dân tộc vừa dựng nước vừa giữ nước.

+ Nhân dân ta đã xây dựng được một đất nước hoàn chỉnh thống nhất và phát triển, đặt cơ sở bền vững cho những bước tiếp sau này.

– *Bài tập :*

GV hướng dẫn và yêu cầu HS lập bảng ghi niên biểu về các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm.